TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 312/2020/HS-ST
Ngày: 21-10-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 308/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị Bích T** - sinh năm 1974 tại: Tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Số 438 đường L, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Mai T1 (đã chết) và bà Trịnh Thị T2; có chồng Phạm Đức H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14-5-2018 bị Công an xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định xử phạt hành chính hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" kể từ ngày 18-9-2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Mai Văn S, sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm 1, xã A, huyện T, tỉnh Nam Định (không triệu tập tới phiên tòa).

2. Anh Phạm Mạnh S1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 6 đường T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị Bích T đăng ký làm đại lý bán xổ số cho Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định và đặt bàn bán tại vỉa hè trước cửa số nhà 440 đường L, thành phố Đ. Do việc bán xổ số thu nhập thấp nên T đã bán thêm số lô, số đề khi khách có nhu cầu. Cụ thể như sau: Mỗi điểm lô trị giá 22.500 đồng, người mua tự chọn các số từ 00 đến 99, nếu số tự chọn trùng với hai số cuối cùng của một trong 27 giải xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người mua nhận được 80.000 đồng/điểm lô do người bán trả. Nếu số tự chọn không trùng với hai số cuối cùng của một trong 27 giải xổ số miền Bắc hôm đó thì người mua mất số tiền đã bỏ ra cho người bán. Về số đề thì người mua tự chọn các chữ số từ 00 đến 99, nếu số tự chọn trùng với 02 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người mua được trúng thưởng với tỷ lệ gấp 80 lần tiền đã bỏ ra mua số đề.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 15-9-2020, Hoàng Thị Bích T đang ngồi tại bàn bán xổ số thì Mai Văn S đến mua số lô. S mua của T các số lô: 89, 36, 10 mỗi số 30 điểm, số lô 98 = 10 điểm với giá 22.500 đồng/điểm, thành tiền là 2.250.000 đồng. T viết tích kê ghi các số lô, ký tên T trên phiếu rồi giao cho S đồng thời ghi lưu vào giấy A4. S nhận tích kê và trả 2.250.000 đồng cho T. Ngay sau đó, Phạm Mạnh S1 đến mua các số lô: 16, 26, 36, 46 mỗi số 30 điểm, số 84 = 20 điểm với giá 22.500 đồng/điểm, thành tiền là 3.150.000 đồng. T viết tích kê ghi các số lô, ký tên T trên phiếu rồi giao cho S1 đồng thời ghi lưu vào giấy A4. S1 nhận tích kê và trả 3.150.000 đồng cho T. Đúng lúc này tổ công tác của Đội Điều tra tổng hợp Công an thành phố Nam Định phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ của T: 10 tờ kết quả xổ số miền Bắc; 10 tờ tích kê trắng; 01 tờ giấy A4 ghi các số lô, số đề T bán trong ngày 15-9-2020; số tiền 8.245.000 đồng; thu giữ của Mai Văn S 01 tờ tích kê ghi số lô ngày 15-9-2020 có chữ ký của T và thu giữ của Phạm Mạnh S1 01 tờ tích kê ghi số lô ngày 15-9-2020 có chữ ký của T.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị Bích T, Mai Văn S và Phạm Mạnh S1 đều khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị Bích T còn khai nhận: Trước đó trong ngày 15-9-2020 T đã bán số lô, số đề cho một số khách qua đường với tổng số tiền là 2.845.000 đồng. Cụ thể như sau: Về số lô, các số 02, 22, 23, 32 mỗi số 05 điểm; các số 22, 29, 92, 17, 71 mỗi số 02 điểm; số 48 = 80 điểm, tổng số tiền

bán số lô là 2.475.000 đồng. Về số đề, các số 54, 60 mỗi số 10.000 đồng; các số 29, 92, 78, 87, 22 mỗi số 20.000 đồng; các số 09, 90 mỗi số 25.000 đồng; các số 33, 37, 99 mỗi số 50.000 đồng, tổng số tiền bán số đề là 370.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã thu giữ của Hoàng Thị Bích T số tiền 8.245.000 đồng, trong đó 5.400.000 đồng là tiền T bán số lô cho Mai Văn S và Phạm Mạnh S1; 2.845.000 đồng là tiền T bán số lô, số đề cho khách qua đường trong ngày 15-9-2020.

Đối với Mai Văn S và Phạm Mạnh S1, do số tiền đánh bạc của từng người chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mai Văn S và Phạm Mạnh S1. Đối với những người mua số lô, số đề của Hoàng Thị Bích T trong ngày 15-9-2020 hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 307/QĐ-VKS-TPNĐ ngày 09-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Hoàng Thị Bích T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Hoàng Thị Bích T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo thủ tục rút gọn và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Bích T phạm tội "Đánh bạc"; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Hoàng Thị Bích T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, giao bị cáo cho UBND phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.245.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Hoàng Thị Bích T.

Bị cáo Hoàng Thị Bích T nói lời sau cùng: Xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị Bích T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị Bích T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 15-9-2020, Hoàng Thị Bích T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán lô, đề cho Mai Văn S, Phạm Mạnh S1 và một số khách qua đường khác với tổng số tiền 8.245.000 đồng, trong đó số tiền đánh bạc với Mai Văn S là 2.250.000 đồng, số tiền đánh bạc với Phạm Mạnh S1 là 3.150.000 đồng tại vỉa hè trước cửa số nhà 440 đường L, phường X, thành phố Đ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến an ninh trật tự công cộng nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 8.245.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Hoàng Thị Bích T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Thị Bích T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Xét bị cáo Hoàng Thị Bích T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương; bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án thấy rằng có thể cho bị cáo Hoàng Thị Bích T được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Cùng với việc cho bị cáo được hưởng án treo, Tòa án sẽ ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Hoàng Thị Bích T có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số tiền 8.245.000 đồng là tiền bị cáo có được từ hành vi đánh bạc nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo Hoàng Thị Bích T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Bích T phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Bích T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21-10-2020.

Giao bị cáo Hoàng Thị Bích T cho UBND phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Hoàng Thị Bích T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Hoàng Thị Bích T phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.245.000 đồng (tám triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) đã thu của bị cáo Hoàng Thị Bích T.

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Hoàng Thị Bích T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Hoàng Thị Bích T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định